

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HC - ST

Ngày 19 tháng 7 năm 2024

*V/v “Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý Nhà nước trong
lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp
hủy Giấy chứng nhận quyền sử
dụng đất”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Liêu Bích Nga

Ông Trần Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Thắm, Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2023/TLST - HC ngày 5 tháng 12 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hủy chính lý biến động đăng ký đất đai*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐST-HC ngày 04 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, chức vụ: Phó Chủ tịch

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thành H, chức vụ: Trưởng phòng

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Chúc L, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972
Địa chỉ: Ấp Thống Nhất, thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu
2. Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1979
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu
3. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1979
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu
4. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1970
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu
5. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1980
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu
6. Bà Nguyễn Thị Bé H1, sinh năm 1965
Địa chỉ: Ấp Thống Nhất, thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu
7. Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1970
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu
8. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986
Địa chỉ: Ấp Thống Nhất, thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu
9. Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1998
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu
10. Bà Nguyễn Thị Bé M1, sinh năm 1996
Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

(Ông Đ có mặt, các đương sự còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Người khởi kiện ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ngày 22/10/1998, cha ông Đ là ông Nguyễn Văn X được Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611, ngày 22/10/1998 với tổng diện tích đất 20.120m² thuộc các thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0530, 0535 tại các tờ bản đồ số 01, 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Năm 2005 ông Nguyễn Văn X chết thì đến năm 2006 bà Lê Thị T4 vợ ông X được thừa kế toàn bộ các thửa đất thuộc thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0535, 0530 tại bản đồ số 01, 02. Việc bà T4 thừa kế lại tất cả các con trong gia đình đều đồng ý và bà T4 đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H xác nhận đăng ký biến động đối với các thửa đất nêu trên.

Đến ngày 30/7/2018, tại văn bản thỏa thuận phân chia tài sản có lời chứng nhận của chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N (bút lục 13-18), ông Đ được thừa kế toàn bộ các thửa đất thuộc thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0535, 0530 tại bản đồ số 01, 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Và ông Đ đã được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H xác nhận đăng ký biến động đối với các thửa đất nêu trên.

Cuối năm 2022, ông Đ làm thủ tục đăng ký cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên thì đến đầu năm 2023 ông Đ nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên đã cấp sai vị trí đất so với thực tế. Do đó, ông Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với diện tích 20.120m², thuộc các thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0535, 0530 tại các bản đồ số 01, 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung ông Nguyễn Văn X chuyển quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị T4 đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động ngày 23/10/2006.

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ; thửa 0320, 0533 tiếp tục sử dụng đất đến ngày 27/8/2067 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H chỉnh lý biến động ngày 31/8/2018.

Tại phiên toà sơ thẩm, ông Đ xin rút lại các yêu cầu sau:

- Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động ngày 23/10/2006.

Nay ông Đ chỉ còn khởi kiện yêu cầu hủy:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với thửa đất số 0320 diện tích

3.900m² tờ bản đồ số 01 và thửa số 0460 diện tích 1.750m² tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung ông Nguyễn Văn X chuyển quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị T4 đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3.900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động ngày 23/10/2006.

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3.900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H chỉnh lý biến động ngày 31/8/2018.

2. Đại diện người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H trình bày:

Ủy ban nhân dân huyện H không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

3. Đại diện người bị kiện phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H trình bày:

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

4. Đại diện người bị kiện chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H trình bày:

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T3 trình bày:

Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ. Ngoài ra không còn ý kiến gì khác.

6. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Bé H1, Nguyễn Thị Yến N, Nguyễn Thị Bé M1: Vắng mặt tại địa phương nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ, hủy:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với thửa đất số 0320 diện tích 3.900m² tờ bản đồ số 01, thửa số 0460 diện tích 1.750m² tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Hủy chỉnh lý biên động đối với nội dung ông Nguyễn Văn X chuyển quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị T4 đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3.900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biên động ngày 23/10/2006.

- Hủy chỉnh lý biên động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H chỉnh lý biên động ngày 31/8/2018.

Đối với việc ông Đ xin rút lại các yêu cầu sau:

- Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với các thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Yêu cầu hủy chỉnh lý biên động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với các thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H chỉnh lý biên động ngày 31/8/2018.

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 173 Luật Tổ tụng hành chính đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người khởi kiện có mặt, người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, các đương sự còn lại đã được triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt, việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó,

Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Văn Đ khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X, đối với diện tích 20.120m², thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0530, 0535, tại các tờ bản đồ số 01, 02, đất tại ấp T, thị trấn N, tỉnh Bạc Liêu và hủy các lần chỉnh lý biến động. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là Quyết định hành chính, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Đầu năm 2023, ông Đ nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền xác định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên đã cấp sai vị trí đất so với thực tế. Ngày 24/11/2023, Tòa án nhận được đơn khởi kiện của ông Đ, căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[1.4] Tại phiên toà sơ thẩm, ông Đ xin rút lại các yêu cầu sau:

- Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Yêu cầu hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung đề thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động ngày 23/10/2006.

Đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 173 Luật tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử đình chỉ đối với các yêu cầu khởi kiện mà ông Đ đã rút.

[2] Về nội dung: Xét tính hợp pháp của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với thửa đất số 0320 diện tích 3900m² tờ bản đồ số 01, thửa số 0460 diện tích 1.750m² tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và các lần chỉnh lý biến động, thấy rằng:

Nguồn gốc thửa đất số 0320 diện tích 3.900m² tờ bản đồ số 01, thửa số 0460 diện tích 1.750m² tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu là của gia đình ông Đ canh tác từ trước năm 1975.

Ngày 22/10/1998, cha ông Đ là ông Nguyễn Văn X được Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611, ngày 22/10/1998 với tổng diện tích đất 20.120m² thuộc các thửa đất số 0320, 0460, 0533,

0530, 0535 tại các tờ bản đồ số 01, 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Năm 2005 ông Nguyễn Văn X chết, đến năm 2006 bà Lê Thị T4 vợ ông X được thừa kế toàn bộ các thửa đất thuộc thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0535, 0530 tại bản đồ số 01, 02. Bà T4 được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H xác nhận quyền sử dụng đất tại chỉnh lý biến động ngày 23/10/2006.

Đến ngày 30/7/2018, tại văn bản thỏa thuận phân chia tài sản có lời chứng của chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N (bút lục 13-18), ông Đ được thừa kế toàn bộ các thửa đất thuộc thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0535, 0530 tại bản đồ số 01, 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Ông Đ được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H xác nhận quyền sử dụng đất tại chỉnh lý biến động ngày 31/8/2018.

Tại công văn số 04/UBND ngày 26/2/2024, của Ủy ban nhân dân thị trấn N xác định: *Thực trạng hiện tại phần đất có diện tích 20.120m², thuộc thửa đất số 0320, 0460, 0533, 0535, 0530 tại bản đồ số 01, 02, địa chỉ thửa đất tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Qua kiểm tra hồ sơ địa chính thành lập năm 1993 là của ông Nguyễn Văn X trực tiếp quản lý và sử dụng ổn định không tranh chấp cho đến nay (bút lục 81).*

Công văn số 56/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 20/3/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H xác định: *Ngày 12/10/2022, chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H có tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Đ. Trong hồ sơ ông Đ đề nghị được cấp đổi giấy chứng nhận đối với thửa đất số 0320, tờ bản đồ số 01 (theo hệ thống bản đồ thành lập năm 1993) đề nghị cấp đổi sang theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy thành lập năm 2006 là thửa đất số 163, tờ bản đồ số 12. Tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ cấp đổi của ông Đ thì thửa đất số 163 tờ bản đồ số 12 (theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy thành lập năm 2006) mà ông Đ đề nghị được cấp giấy chứng nhận khi đối chiếu sang hệ thống bản đồ địa chính thành lập năm 1993 là thửa đất số 0389, tờ bản đồ số 01 (thửa đất này không nằm trong giấy chứng nhận số L 000611, cấp ngày 22/10/1998 do ông Nguyễn Văn X đứng tên).*

Ngoài ra ông Đ còn đề nghị được cấp đổi giấy chứng nhận đối với thửa đất số 0460, tờ bản đồ số 02 (theo hệ thống bản đồ thành lập năm 1993) đề nghị cấp đổi sang theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy thành lập năm 2006 là thửa đất số 27 + thửa đất số 28 + thửa đất số 29, tờ bản đồ số 35. Tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ cấp đổi của ông Đ thửa đất số 27 + thửa đất số 28 + thửa đất số 29, tờ bản đồ số 35 (theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy thành lập năm 2006) mà ông Đ đề nghị được cấp giấy chứng nhận khi đối chiếu sang hệ thống bản đồ địa chính thành lập năm 1993 là thửa đất số 0404, tờ bản đồ số 02 (thửa đất này không nằm trong giấy chứng nhận số L 000611, cấp ngày 22/10/1998 do ông Nguyễn Văn X đứng tên). Từ

đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H đã đề nghị ông Nguyễn Văn Đ xác định lại vị trí thửa đất cần cấp đổi (bút lục 79).

Như vậy, vị trí thửa đất thực tế mà ông Đ đang quản lý sử dụng là thửa 0389, thửa 0404 nhưng khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng lại là thửa 0460 và thửa 0320 là không đúng đối tượng sử dụng đất.

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 của Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP, ngày 18/12/2020 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai thì việc cấp sai vị trí, chồng lấn ranh giới và không đúng đối tượng thì phải hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để cấp lại cho đúng vị trí thực tế sử dụng đất. Từ đó, các lần chỉnh lý biến động tương ứng trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng phải bị hủy cho phù hợp.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ; Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Đ được Tòa án chấp nhận nên ông Đ không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện H, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H mỗi cơ quan phải nộp 300.000 đồng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 143; khoản 2 Điều 173; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính;

- Điều 22, Điều 26, điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai;

- Điều 87 Nghị Định 43/2014 ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với các thửa đất số 0533, 0530, 0535, tờ bản đồ số 02, đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với các thửa đất số 0533, 0530, 0535 tờ bản đồ số 02 đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn

N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H chỉnh lý biến động ngày 31/8/2018.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ về việc yêu cầu:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 đối với thửa đất số 0320 diện tích 3.900m² tờ bản đồ số 01 và thửa số 0460 diện tích 1.750m² tờ bản đồ số 02, đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung ông Nguyễn Văn X chuyển quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị T4 đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3.900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động ngày 23/10/2006.

- Hủy chỉnh lý biến động đối với nội dung để thừa kế cho ông Nguyễn Văn Đ đối với diện tích 1.750m² thuộc thửa 0460, tờ bản đồ số 02 và diện tích 3.900m² thuộc thửa 0320, tờ bản đồ số 01 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất L 000611 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Văn X ngày 22/10/1998 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H chỉnh lý biến động ngày 31/8/2018.

4. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân huyện H, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H mỗi cơ quan phải nộp 300.000 đồng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Ông Nguyễn Văn Đ đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000147 ngày 5/12/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP . HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Tổ HCTP;
- Lưu: HSVA,THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Trần Quỳnh Phương